

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 489/QĐ-TCT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH QUY CHẾ CHUYỂN TIN BÁO VỤ VIỆC VỀ THUẾ, HỒ SƠ KIẾN NGHỊ KHỎI
TỐ ĐỐI VỚI HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ THUẾ CÓ DẤU HIỆU TỘI PHẠM ĐẾN
CƠ QUAN ĐIỀU TRA**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Bộ luật Hình sự ngày 27/11/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự ngày 20/6/2017;

Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 27/11/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 12/11/2021;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/09/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 85/2016/TTLT-BTC-BCA ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Công an quy định về phối hợp công tác bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh vực tài chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCA ngày 26/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng Công an nhân dân

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính và Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thanh tra - Kiểm tra thuế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chuyển tin báo vụ việc về thuế, hồ sơ kiến nghị khởi tố đối với hành vi vi phạm pháp luật về thuế có dấu hiệu tội phạm đến Cơ quan Điều tra.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể ngày ký. Thủ trưởng Cơ quan Thuế các cấp; Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, TTKT (3b).

Cao Anh Tuấn

QUY CHẾ

CHUYÊN TIN BÁO VỤ VIỆC VỀ THUẾ, HỒ SƠ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ ĐỐI VỚI HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ THUẾ CÓ DẤU HIỆU TỘI PHẠM ĐẾN CƠ QUAN ĐIỀU TRA
(Kèm theo Quyết định số 489/QĐ-TCT ngày 07 tháng 04 năm 2022 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Thuế)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc Cơ quan Thuế chuyên tin báo về tội phạm, đề nghị xác minh, điều tra; chuyển hồ sơ kiến nghị khởi tố đến Cơ quan Điều tra khi phát hiện người nộp thuế có hành vi vi phạm pháp luật về thuế, có dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực thuế như: trốn thuế, chiếm đoạt tiền hoàn thuế; in, phát hành, mua, bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước; vi phạm quy định về bảo quản, quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước (sau đây gọi chung là các hành vi vi phạm pháp luật về thuế có dấu hiệu phạm tội).

2. Những nội dung không quy định tại Quy chế thực hiện theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành hoặc theo văn bản hướng dẫn việc phối hợp giữa Cơ quan Thuế và Cơ quan Công an.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan Thuế: bao gồm Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực.

2. Cơ quan Thuế các cấp thành lập bộ phận đầu mối hoặc đơn vị chức năng được giao thực hiện nhiệm vụ (sau đây gọi chung là bộ phận đầu mối) để triển khai việc rà soát hồ sơ, chuyển thông tin, hồ sơ, theo dõi tiến độ giải quyết vụ việc, tổng hợp báo cáo kết quả.

Điều 3. Mục đích chuyên tin báo, hồ sơ kiến nghị khởi tố

1. Đảm bảo khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thuế có dấu hiệu tội phạm được xử lý kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

2. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Thuế và Cơ quan Công an. Nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thuế, phòng chống các hành vi trốn thuế, lừa đảo chiếm đoạt tiền hoàn thuế; in, mua, bán và sử dụng trái phép hóa đơn; vi phạm quy định về bảo quản hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước; chống thất thu cho ngân sách nhà nước, đảm bảo công bằng xã hội.

3. Trấn áp tội phạm về thuế và các hành vi cố tình vi phạm pháp luật về thuế, góp phần nâng cao ý thức của người nộp thuế, ngăn ngừa, giáo dục, răn đe các tổ chức, cá nhân có các hành vi gian lận về thuế.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Chuyển tin báo về tội phạm: là việc Cơ quan Thuế qua thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý thuế phát hiện người nộp thuế có hành vi phạm về thuế có dấu hiệu tội phạm nhưng chưa đủ căn cứ để xác định nên có công văn chuyển thông tin, hồ sơ đến Cơ quan Điều tra đề nghị xác minh, điều tra để giải quyết theo quy định.

- Chuyển hồ sơ kiến nghị khởi tố: là việc Cơ quan Thuế phát hiện và xác định là hành vi vi phạm hành chính về thuế có dấu hiệu tội phạm nên có Quyết định chuyển hồ sơ vụ việc kèm theo chứng cứ, tài liệu liên quan đến Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát có thẩm quyền để đề nghị xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 5. Nguyên tắc chuyển thông tin, hồ sơ

1. Tuân thủ theo pháp luật, bảo đảm tính chính xác, khách quan, kịp thời.

2. Việc chuyển thông tin, hồ sơ giữa Cơ quan Thuế và Cơ quan Điều tra được thực hiện qua các đơn vị đầu mối tại từng cấp theo nguyên tắc ngang cấp, vụ việc phát sinh tại Cơ quan Thuế cấp nào trước hết chuyển thông tin, hồ sơ cho Cơ quan Điều tra cùng cấp xử lý. Trường hợp vụ việc phức tạp, cần sự đôn đốc, hỗ trợ thì gửi Cơ quan Thuế cấp trên trực tiếp của đơn vị đề nghị phối hợp chuyển hồ sơ.

3. Nghiêm cấm việc lợi dụng Quy chế này để làm trái quy định của pháp luật và làm ảnh hưởng đến uy tín của ngành Thuế, quyền lợi của người nộp thuế.

Chương II

CHUYỂN TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM ĐỀ NGHỊ PHỐI HỢP ĐIỀU TRA

Điều 6. Chuyển tin báo (thông tin) đến Cơ quan Điều tra

1. Các trường hợp chuyển tin báo (thông tin) đến Cơ quan Điều tra.

Trong quá trình thực hiện công tác quản lý thuế và thông tin thu thập được từ các cơ quan liên quan, Cơ quan Thuế phát hiện người nộp thuế có hành vi vi phạm về thuế có dấu hiệu tội phạm nhưng chưa đủ căn cứ để chuyển hồ sơ kiến nghị khởi tố thì Cơ quan Thuế chuyển thông tin, tài liệu theo hình thức tin báo đến Cơ quan Điều tra đề nghị điều tra, xác minh đối với các hành vi liên quan đến các “tội” được quy định tại Bộ luật hình sự.

2. Nhận diện một số hành vi chủ yếu có dấu hiệu vi phạm pháp luật

- Hàng hóa, dịch vụ bán ra có căn cứ xác định giá bán, giá chuyển nhượng ghi trên hợp đồng thấp hơn giá thị trường đối với một số trường hợp có giá trị giao dịch lớn như: chuyển nhượng vốn, bất động sản, phương tiện giao thông, vận tải...

- Hóa đơn GTGT có dấu hiệu rủi ro như: Doanh nghiệp bên bán đã ngừng, nghỉ kinh doanh trước thời điểm Cơ quan Thuế thông báo và không kê khai đầu ra, doanh nghiệp có quan hệ với các đối tượng liên quan đến các vụ án đang được điều tra, xét xử.

- Các giao dịch đáng ngờ qua ngân hàng từ Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng chuyển tới Cơ quan Thuế; các giao dịch đáng ngờ do Cơ quan Thuế thu thập, phát hiện được trong quá trình quản lý thuế.

- Các thông tin từ các cơ quan thuế quốc tế, đơn thư khiếu nại, tố cáo, thông tin từ các vụ án liên quan.

- Các tổ chức, doanh nghiệp có doanh thu lớn nhưng không có trụ sở, kho hàng, bến bãi...cố định (chủ yếu đi thuê, mượn...); không có phương tiện vận tải hoặc không phát sinh chi phí vận chuyển, bốc xếp.

- Các dấu hiệu vi phạm pháp luật khác (nếu có).

Điều 7. Hồ sơ chuyển tin báo

- Văn bản của Cơ quan Thuế gửi Cơ quan Điều tra nêu đầy đủ thông tin, nội dung vụ việc, nội dung cần đề nghị phối hợp điều tra (*mẫu 01 đính kèm*).

- Các hồ sơ tài liệu liên quan Cơ quan thuế đã thu thập được.

Điều 8. Theo dõi kết quả chuyển tin báo

Thực hiện theo quy định tại Điều 12.

Chương III

CHUYỂN HỒ SƠ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ

Điều 9. Căn cứ xác định hành vi vi phạm về thuế có dấu hiệu tội phạm

1. Qua công tác quản lý thuế, trên cơ sở hồ sơ thu thập được Cơ quan Thuế căn cứ vào:

- Quy định về hành vi trốn thuế tại Luật Quản lý thuế.

- Quy định về các tội phạm tại Bộ luật hình sự như: Tội trốn thuế theo quy định tại Điều 200 của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 (*được sửa đổi, bổ sung tại điểm a, khoản 47 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự năm 2017*); tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 203 Bộ luật hình sự năm 2015 và

tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 204 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Kết hợp các thông tin, hồ sơ liên quan như:

+ Doanh nghiệp có giao dịch với các đối tượng liên quan đến các vụ án đang được điều tra, xét xử.

+ Các giao dịch đáng ngờ qua ngân hàng từ Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng chuyển tới Cơ quan Thuế; các giao dịch đáng ngờ do Cơ quan Thuế thu thập, phát hiện được trong quá trình quản lý thuế.

+ Các thông tin từ các cơ quan thuế quốc tế, đơn thư khiếu nại, tố cáo.

+ Các thông tin qua xác minh ban đầu về hoàn thuế, doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh...

2. Trên cơ sở nhận định hành vi vi phạm về thuế có dấu hiệu tội phạm (khoản 1 Điều này), Cơ quan Thuế lập hồ sơ chuyển Cơ quan Điều tra kiến nghị khởi tố kịp thời.

Điều 10. Chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm để kiến nghị khởi tố vụ án hình sự

1. Các trường hợp chuyển hồ sơ kiến nghị khởi tố

a) Trường hợp kiểm tra thuế, thanh tra thuế mà phát hiện hành vi trốn thuế có dấu hiệu tội phạm thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày phát hiện dấu hiệu tội phạm, người ra quyết định thanh tra, kiểm tra phải chuyển hồ sơ vụ việc và văn bản kiến nghị khởi tố đến Cơ quan Điều tra để xem xét khởi tố vụ án hình sự.

b) Khi xem xét vụ vi phạm để quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nếu xét thấy hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm, thì người có thẩm quyền xử phạt phải có văn bản chuyển ngay hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan tiến hành tố tụng hình sự.

c) Trong quá trình thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nếu hành vi vi phạm được phát hiện có dấu hiệu tội phạm mà chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự thì người đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phải ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định đó và trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày tạm đình chỉ phải chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan liên hành tố tụng hình sự; trường hợp đã thi hành xong quyết định xử phạt thì người đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phải chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan tiến hành tố tụng hình sự.

2. Việc chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự phải được thông báo bằng văn bản cho cá nhân vi phạm đồng thời thông báo ngay bằng văn bản cho Viện Kiểm sát có thẩm quyền biết.

3. Tùy từng trường hợp cụ thể hồ sơ, tài liệu sẽ được bàn giao trực tiếp hoặc chuyển qua đường bưu điện. Trường hợp bàn giao trực tiếp các bên phải lập biên bản giao nhận (*mẫu số 15/QTTR ban hành kèm theo Quyết định số 1404/QĐ-TCT ngày 28/7/2015 của Tổng cục Thuế*).

Điều 11. Hồ sơ kiến nghị khởi tố vụ án hình sự

Bộ hồ sơ bao gồm những hồ sơ, tài liệu thật cần thiết có liên quan đến việc phát hiện hành vi trốn thuế có dấu hiệu tội phạm, cụ thể như sau:

- Văn bản kiến nghị Cơ quan Điều tra xem xét, khởi tố vụ án hình sự, trong đó nêu rõ dấu hiệu tội phạm, đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, hậu quả thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật gây ra, thời gian, địa điểm xảy ra hành vi vi phạm pháp luật (*mẫu 02 đính kèm*).

- Quyết định về việc chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự (*theo mẫu số 08 ban hành kèm theo Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn*).

- Quyết định thanh tra, kiểm tra; biên bản xác minh sự việc (nếu có) có vi phạm pháp luật do Đoàn thanh tra, Đoàn kiểm tra, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra chuyên ngành lập; báo cáo, giải trình của đối tượng thanh tra, kiểm tra; những thông tin, tài liệu khác có liên quan.

- Báo cáo của Trưởng đoàn thanh tra, Trưởng đoàn kiểm tra về những vi phạm pháp luật của đối tượng thanh tra, kiểm tra có dấu hiệu tội phạm. Trong trường hợp cuộc thanh tra, kiểm tra đã kết thúc, người ra quyết định thanh tra, kiểm tra mới có kiến nghị khởi tố, thì hồ sơ phải có bản trích văn bản kết luận thanh tra, kiểm tra về vụ việc vi phạm pháp luật mà Cơ quan Thuế kiến nghị khởi tố.

- Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan đến từng vụ việc cụ thể.

Điều 12. Theo dõi kết quả chuyển hồ sơ kiến nghị khởi tố

Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 thì trong thời gian tối đa 04 tháng Cơ quan Điều tra phải ra một trong các Quyết định:

- Quyết định khởi tố vụ án hình sự;

- Quyết định không khởi tố vụ án hình sự;

- Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

Trường hợp quá thời hạn quy định, Cơ quan Thuế không nhận được thông báo bằng văn bản về kết quả xử lý của Cơ quan Điều tra thì Cơ quan Thuế có kiến nghị với Viện Kiểm sát cùng cấp để xem xét, giải quyết. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Viện

Kiểm sát thì kiến nghị với Viện Kiểm sát, Cơ quan Điều tra cấp trên trực tiếp để chỉ đạo, giải quyết.

Điều 13. Xử lý phản hồi của Cơ quan Điều tra

- Trường hợp Cơ quan Điều tra có quyết định khởi tố vụ án hình sự thì người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phải hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính và chuyển toàn bộ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và tài liệu về việc thi hành quyết định xử phạt cho cơ quan tiến hành tố tụng hình sự.

- Trường hợp Cơ quan Điều tra có quyết định không khởi tố vụ án hình sự thì Cơ quan Thuế căn cứ các quy định về xử phạt hành chính hiện hành để tiến hành xử phạt vi phạm hành chính (nếu có) đối với người nộp thuế vi phạm.

- Trường hợp Cơ quan Điều tra có quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố thì Cơ quan Thuế có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan Điều tra để cập nhật kịp thời tiến độ xử lý vụ việc và đôn đốc Cơ quan Điều tra có trách nhiệm xem xét, kết luận vụ việc và trả lời kết quả giải quyết bằng văn bản theo quy định.

Điều 14. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ do Cơ quan Điều tra chuyển lại

Đối với vụ việc do Cơ quan Điều tra thụ lý, giải quyết, nhưng sau đó lại có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra hoặc quyết định đình chỉ vụ án, Cơ quan Thuế có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ do Cơ quan Điều tra chuyển sang. Trường hợp xác định có vi phạm hành chính thì phải xử lý theo thẩm quyền quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Chương IV

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 15. Báo cáo định kỳ

Cơ quan Thuế thực hiện theo dõi, liên hệ, phối hợp với Cơ quan Điều tra để tiến hành đối chiếu số lượng vụ việc đã chuyển, đã được xử lý, chưa được xử lý trong kỳ, số lũy kế đến thời điểm đối chiếu. Định kỳ thực hiện báo cáo theo hướng dẫn tại các văn bản hướng dẫn về tổng hợp số liệu công tác phối hợp với Cơ quan Công an và biểu mẫu báo cáo hiện hành (về công tác phối hợp với Cơ quan Công an) của Tổng cục Thuế.

Điều 16. Báo cáo đột xuất theo vụ việc

Ngoài báo cáo định kỳ như trên, đối với những vụ việc điển hình do Cơ quan Thuế chuyển hồ sơ sang Cơ quan Điều tra (hoặc những vụ án liên quan đến tội trốn thuế thuộc địa bàn quản lý), ngay khi có thông tin về việc người nộp thuế vi phạm pháp luật thuế bị khởi tố, điều tra hình sự, Cơ quan Thuế nơi có phát sinh vụ việc thực hiện báo cáo kịp thời nội dung chi tiết theo vụ việc phát sinh về Cơ quan Thuế cấp trên bao gồm: nội dung vụ việc, hành vi vi phạm, cơ quan

phát hiện, số đối tượng bị khởi tố bắt giam, số tiền thuế vi phạm, số thuế kiến nghị thu hồi, số đã thu hồi, tiến độ điều tra, khởi tố của Cơ quan Điều tra...

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Cơ quan Thuế có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật thuế để người nộp thuế hiểu quyền lợi và nghĩa vụ của mình từ đó có ý thức tuân thủ tốt các quy định của pháp luật thuế.

2. Tổng cục Thuế định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy chế này để kịp thời nắm bắt tình hình, hướng dẫn thực hiện, xử lý vi phạm (nếu có).

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo kịp thời về Tổng cục Thuế để giải quyết.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, Thủ trưởng Cơ quan Thuế các cấp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ
RA VĂN BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/CHS-(1)
V/v chuyển tin báo vụ việc về thuế sang cơ quan Điều tra

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:(2)

Trong quá trình thực hiện chức năng quản lý thuế, Cơ quan quản lý thuế ...(3) phát hiện người nộp thuế ...(4) có hành vi vi phạm pháp luật về thuế, có dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực thuế ...(5)

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 144 Bộ Luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và khoản 3, Điều 7 Thông tư liên tịch số 85/2016/TTLT-BTC-BCA ngày 20/6/2016 của liên Bộ Tài chính - Bộ công an quy định về phối hợp công tác bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh vực tài chính(3) chuyển tin báo kèm hồ sơ về(6) sang(2), để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT;.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- (1) Chữ viết tắt tên cơ quan thuế ban hành văn bản
- (2) Tên cơ quan điều tra có thẩm quyền
- (3) Tên đầy đủ của cơ quan thuế ban hành văn bản
- (4) Tên, địa chỉ, mã số thuế đơn vị có dấu hiệu vi phạm
- (5) Tóm tắt hành vi vi phạm
- (6) Hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ
RA VĂN BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/CHS-(1)
V/v chuyển hồ sơ, vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan
Điều tra

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:(2)

Thực hiện Quyết định số ngày tháng ... năm của(3) về việc thanh tra
..... tại(4)

Nhận thấy(5)

Căn cứ quy định của Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010 và Thông tư liên tịch số: 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao ngày 29/12/2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố..... (6) quyết định chuyển hồ sơ về (7) sang (2) để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT;.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1) Chữ viết tắt tên cơ quan thuế ra văn bản

(2) Tên cơ quan điều tra có thẩm quyền

(3) Chức danh của thủ trưởng cơ quan thuế ra quyết định thanh tra

(4) Tên đơn vị được thanh tra, kiểm tra

(5) Tóm tắt hành vi vi phạm

(6) Tên cơ quan thuế ra văn bản

(7) Hành vi vi phạm có dấu hiệu tội phạm